

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BỂ BƠI THÔNG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BỂ BƠI THÔNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SMART POOL CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107720970

3. Ngày thành lập: 09/02/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 37, ngõ 167 Thanh Nhàn, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915999448

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn tổng hợp	4690
4.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn hóa chất (trừ các loại hóa chất nhà nước cấm)	4669
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
7.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
11.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
12.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
13.	Thu gom rác thải độc hại	3812
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại.	4662
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791

17.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động.. + Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng	4799
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
19.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị nông, lâm nghiệp, máy móc, thiết bị văn phòng, động cơ, dụng cụ máy, thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, thiết bị đo lường và điều khiển, máy móc công nghiệp, thương mại	7730
27.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
28.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
29.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
30.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
31.	Tái chế phế liệu	3830
32.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
34.	Xây dựng nhà các loại	4100
35.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
36.	Xây dựng công trình công ích	4220
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

40.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
41.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
42.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
43.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
44.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
45.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
46.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
49.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước	7110
52.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
53.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
54.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
55.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của tòa nhà gồm đóng cọc, thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các tòa nhà, chôn chân trụ, dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, uốn thép, xây gạch và đặt đá, lợp mái bao phủ tòa nhà, dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo, sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. + Xây dựng bể bơi ngoài trời	4390(Chính)

56.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: + Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, bán buôn máy móc, thiết bị y tế, bán buôn máy móc thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện như máy biến thế, rơ le, cầu dao, cầu chì..) + Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy văn phòng(trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) + Bán buôn máy móc thiết bị khác chưa được ohaan vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải, dịch vụ khác. + Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
57.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
58.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
59.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
60.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
61.	Hoạt động thể thao khác	9319
62.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
63.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Các hoạt động vui chơi và giải trí khác + Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che.. + Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí như đi du thuyền + Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí + Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên + Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở	9329

6. Vốn điều lệ: 9.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN DOAN	Thôn Hoàng Trung, Xã Hồng Dương, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	285.000	2.850.000.000	30,000	001085003672	
			Tổng số	285.000	2.850.000.000	30,000		
2	TRẦN THỊ HƯƠNG	Thôn La Mai, Xã Ninh Giang, Huyện Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	95.000	950.000.000	10,000	164391704	
			Tổng số	95.000	950.000.000	10,000		
3	HOÀNG MINH NGỌC	Số 139 Lò Đức, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	570.000	5.700.000.000	60,000	012162397	
			Tổng số	570.000	5.700.000.000	60,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN DOAN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/09/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085003672

Ngày cấp: 06/11/2014

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hoàng Trung, Xã Hồng Dương, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Hoàng Trung, Xã Hồng Dương, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội